

THỜI KHÓA BIỂU (Áp dụng trong Tuần 01)

Lớp	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
6	1	HĐTNHN	Ngữ văn	Vật lí	Toán	Công nghệ	
	2	GDCD	Ngữ văn	Vật lí	Toán	Tin học	
	3	Lịch sử	Mĩ Thuật	Ngữ văn	Sinh học	Toán	
	4	Tiếng Anh	Địa lí	Ngữ văn	Sinh học	Toán	
	5	Tiếng Anh	Địa lí	Tiếng Anh	Âm nhạc	Sinh hoạt	
	6	HĐTNHN					
	7	HĐTNHN	GDTC				
	8	GDDP	GDTC				
	9						
	10						
7	1	Lịch sử	Lịch sử	Toán	GDCD	Mĩ Thuật	
	2	Toán	Địa lí	Hóa học	Toán	Công nghệ	
	3	Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh	HĐTNHN	Sinh học	
	4	Ngữ văn	Sinh học	Tiếng Anh	Âm nhạc	Tin học	
	5	Ngữ văn	Tiếng Anh	Ngữ văn	Vật lí	Sinh hoạt	
	6		HĐTNHN		GDTC		
	7		HĐTNHN		GDTC		
	8				GDDP		
	9						
	10						
8	1	Ngữ văn	GDCD	Hóa học	Công nghệ	Âm nhạc	
	2	Ngữ văn	Lịch sử	Toán	Sinh học	Công nghệ	
	3	Tiếng Anh	Tiếng Anh	Toán	Tin học	Hóa học	
	4	Toán	Tiếng Anh	Địa lí	Ngữ văn	Vật lí	
	5	Toán	Mĩ Thuật	Địa lí	Ngữ văn	Sinh hoạt	
	6						
	7				GDDP		
	8		HĐTNHN		GDTC		
	9		HĐTNHN		GDTC		
	10		HĐTNHN				
9	1	Toán	Tiếng Anh	Công nghệ	Ngữ văn	Toán	
	2	Toán	Vật lí	Sinh học	Ngữ văn	Toán	
	3	Ngữ văn	Vật lí	Hóa học	Âm nhạc	Mĩ Thuật	
	4	Lịch sử	GDCD	Ngữ văn	Tin học	Lịch sử	
	5	Địa lí	Công nghệ		HĐTNHN	Sinh hoạt	
	6		GDTC				
	7	GDDP	GDTC				
	8	HĐTNHN	Tiếng Anh				
	9	HĐTNHN	Tiếng Anh				
	10						
10	1	Tin học	Vật lí	Địa lí	Toán	Ngữ văn	
	2	Tin học	GDKTPL	Địa lí	Ngữ văn	GDKTPL	
	3	Vật lí	Tiếng Anh	Sinh học	Ngữ văn	Lịch sử	
	4	Tiếng Anh	Lịch sử	Toán	Hóa học	HĐTNHN	
	5	Tiếng Anh	Sinh học	Toán	Hóa học	Sinh hoạt	
	6				CĐ Toán	HĐTNHN	
	7	CĐ Lí	CĐ Sử		CĐ Sinh	HĐTNHN	
	8	GDQPAN	GDDP		CĐ Hóa	CĐ Văn	
	9	GDTC	CĐ Địa				
	10	GDTC					
11	1	Ngữ văn	Toán	Ngữ văn	GDKTPL	Hóa học	
	2	Lịch sử	Toán	Ngữ văn	GDKTPL	Hóa học	
	3	Địa lí	Lịch sử	Tiếng Anh	Vật lí	Toán	
	4	Địa lí	Tin học	Tiếng Anh	Vật lí	Tiếng Anh	
	5	HĐTNHN	Tin học	Sinh học	Sinh học	Sinh hoạt	
	6		CĐ Văn		CĐ Lí		
	7	CĐ Toán	CĐ Địa		CĐ Hóa		
	8	HĐTNHN	GDTC		CĐ Sinh		
	9	HĐTNHN	GDTC		CĐ Sử		
	10		GDQPAN		GDDP		
12	1	Toán	Địa lí	Ngữ văn	Hóa học	Lịch sử	
	2	Toán	Sinh học	Ngữ văn	Hóa học	Lịch sử	
	3	Tiếng Anh	Sinh học	Địa lí	Ngữ văn	GDKTPL	
	4	Tin học	Tiếng Anh	Vật lí	Toán	GDKTPL	
	5	Tin học	Tiếng Anh	Vật lí		Sinh hoạt	
	6	CĐ Lí			CĐ Hóa		
	7	CĐ Văn	CĐ Sinh		GDQPAN	HĐTNHN	
	8	CĐ Toán	CĐ Địa		GDQPAN	HĐTNHN	
	9		GDDP		GDTC	HĐTNHN	
	10		CĐ Sử		GDTC		

Nơi nhận:

- Các PHT (để chỉ đạo)
- KHTN, KHXH, VP (thực hiện).
- Lưu VP.



HIỆU TRƯỞNG

(Signature)
Lê Công Trình